

Cội nguồn sức mạnh cho mọi thắng lợi và thăng hoa của dân tộc - Kỳ 2: Thời đại Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của mọi thắng lợi

09:10 29/10/2025

Từ nền văn hóa Lạc Hùng sâu thẳm, qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã tích lũy, kết tinh nên một hệ giá trị bền vững: đoàn kết, bất khuất và tự cường...

Những giá trị ấy không ngừng được bồi đắp qua mỗi thời đại - từ huyền thoại Hùng Vương, qua nghìn năm Bắc thuộc, những triều đại phục hưng đất nước cho đến khi hội tụ và thăng hoa ở thế kỷ XX, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh - đỉnh cao của sự tổng hòa tư tưởng dân tộc với tinh hoa trí tuệ nhân loại...

Mỗi bước ngoặt lịch sử của dân tộc đều thấm đẫm hy sinh, xương máu và cả những xáo trộn dữ dội nhưng luôn khép lại bằng những vinh quang rực rỡ - từ độc lập dân tộc đến thống nhất đất nước, từ đổ nát chiến tranh đến công cuộc đổi mới và hội nhập hôm nay.

Sự kết tinh truyền thống và tinh hoa nhân loại

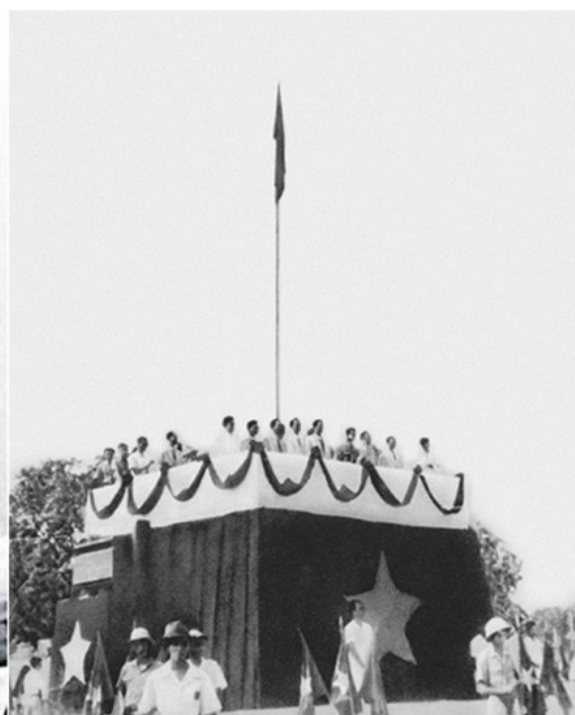
Nếu như huyền thoại Lạc Long Quân - Âu Cơ đã gieo mầm đoàn kết, tinh thần “đồng bào” và ý chí tự cường cho dân tộc thì thời đại Hồ Chí Minh đã nâng những giá trị ấy lên tầm lý luận và hành động cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh - người anh hùng giải phóng dân tộc và nhà tư tưởng lớn - đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đó chính là sự kế thừa sáng tạo tinh thần “lấy dân làm gốc” của truyền thống Việt Nam, đồng thời tiếp thu tinh hoa của thời đại - chủ nghĩa Mác - Lênin.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kết tinh giữa truyền thống yêu nước, tinh thần “lấy dân làm gốc” của dân tộc với tinh hoa trí tuệ nhân loại - đặc biệt là chủ nghĩa Mác - Lênin, tạo nên chân lý cách mạng Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đưa dân tộc Việt Nam từ nô lệ đến tự do, từ chia cắt đến thống nhất.

Ngay từ khi ra đi tìm đường cứu nước năm 1911, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thấm thía nỗi thống khổ của người dân mất nước. Nhưng khác với nhiều sĩ phu tiền bối, Người không dừng lại ở những giải pháp cải cách nửa vời mà kiên trì tìm ra con đường mới. Đến năm 1920, sau khi tiếp cận Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”.

Người kể lại: “Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!””. (Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.12, tr.561-563). Người cũng khẳng định: “Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba”. Đúng vậy, chính lòng yêu nước thương dân vô bờ bến đã giúp Người vượt qua mọi gian khổ, thử thách, hiểm nguy trên con đường tìm ra chân lý cứu dân cứu nước.

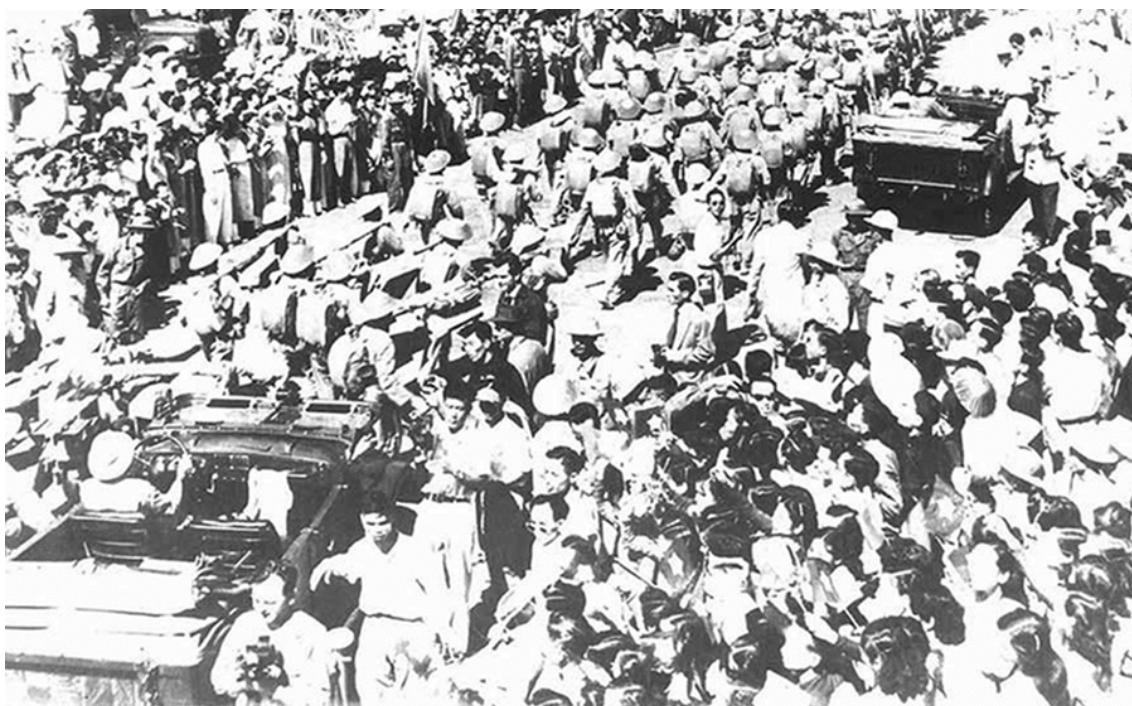
Trong hàng loạt tác phẩm, Người luôn đặt nhân dân ở vị trí trung tâm: “Trong bầu trời không gì quý bằng Nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân” (Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 10, tr. 453). Người biến chân lý “lấy dân làm gốc” thành thực tiễn cách mạng sống động. Đây là sự kế thừa sâu sắc tinh thần Hùng Vương, Thánh Gióng, Hai Bà Trưng, Lý Nam Đế, Nguyễn Trãi, Trần Hưng Đạo... nhưng được nâng lên tầm lý luận hiện đại.



Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã mở đầu bản Tuyên ngôn Độc lập bằng câu “Hỡi đồng bào!” - một sự kế thừa sâu sắc tinh thần “đồng bào” từ thuở Vua Hùng. Sự kiện này đã khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới cho lịch sử dân tộc. (Ảnh tư liệu)

Tư tưởng Hồ Chí Minh không phải là học thuyết sao chép mà là sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin một cách nhuần nhuyễn, phù hợp tuyệt đối với điều kiện Việt Nam. Người đã kết hợp nhuần nhuyễn các giá trị văn hóa dân tộc được hun đúc từ thời khởi Tổ (tinh thần “bọc trăm trứng”, đoàn kết, nhân nghĩa, khát vọng độc lập, tự chủ, tự cường) để tạo ra một học thuyết hành động mang tính cách mạng: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Triết lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” là sự đúc kết tuyệt vời, là mục tiêu tối thượng đã huy động được mọi nguồn lực, mọi sự hy sinh của dân tộc.

Năm 1945, chỉ sau 15 năm ra đời, Đảng ta đã lãnh đạo thành công Cách mạng Tháng Tám, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Với lực lượng quân sự còn non yếu, thành công ấy là thắng lợi của tư tưởng “lấy dân làm gốc”, huy động được toàn dân đứng lên giành chính quyền. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là minh chứng hùng hồn nhất cho sức mạnh tư tưởng.



Đoàn quân chiến thắng tiến về giải phóng Thủ đô Hà Nội. (Ảnh tư liệu)

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, tư tưởng ấy tiếp tục phát huy sức mạnh. Dù kẻ thù là những đế quốc hùng mạnh nhất, Việt Nam vẫn giành thắng lợi nhờ phát huy cao nhất sức mạnh toàn dân. Ba mươi năm sau ngày tuyên bố độc lập, bằng sức mạnh của tư tưởng ấy, dân tộc ta đã làm nên

Đại thắng mùa Xuân 1975, kết thúc chiến tranh, thống nhất đất nước. Đó là chiến thắng của đường lối cách mạng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, là minh chứng sống động cho chân lý Hồ Chí Minh đã vạch ra.

Khai mở công cuộc đổi mới và khát vọng hạnh phúc

Sau 1975, đất nước thống nhất nhưng rơi vào khủng hoảng kinh tế. Năm 1986, Đảng ta khởi xướng công cuộc Đổi mới. Đây không phải sự “thay đổi đường lối” mà là vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh: độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội nhưng chủ nghĩa xã hội phải được thực hiện linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.

Tư tưởng Hồ Chí Minh cũng chính là nền tảng để Đảng ta lãnh đạo thành công công cuộc đổi mới từ năm 1986, đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, đạt tốc độ tăng trưởng GDP trung bình 6-7%/năm suốt ba thập kỷ, đời sống Nhân dân được nâng cao, vị thế quốc tế của Việt Nam ngày càng vững chắc. Bởi như Bác Hồ từng nói “Nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì” (Hồ Chí Minh - Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t. 4, tr. 64). Câu nói ấy cho thấy, độc lập không chỉ là mục tiêu mà còn là phương tiện để đem lại hạnh phúc cho Nhân dân. Chính vì thế, mỗi thắng lợi của cách mạng Việt Nam luôn gắn với việc cải thiện đời sống, nâng cao vị thế con người.

Công cuộc đổi mới năm 1986 là bước kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời đại mới - vận dụng sáng tạo nguyên lý “lấy dân làm gốc, độc lập phải đi đôi với hạnh phúc Nhân dân”, đưa đất nước vượt qua khó khăn và vươn lên mạnh mẽ.

35 năm đổi mới đã đưa Việt Nam từ một trong những nước nghèo nhất thế giới thành nền kinh tế có quy mô trên 400 tỷ USD, đứng trong nhóm tăng trưởng nhanh hàng đầu châu Á. Đó là minh chứng sống động rằng tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ đúng về mặt chính trị - xã hội mà còn hiệu quả trong thực tiễn phát triển quốc gia.

Tư tưởng dẫn đường của quốc gia Việt Nam trong thế kỷ XX là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, lấy dân làm gốc. Khác với nhiều quốc gia chỉ dừng ở độc lập chính trị, Việt Nam khẳng định: độc lập chỉ có ý nghĩa khi gắn liền với giải phóng con người và xây dựng xã hội công bằng, nhân văn. Đây là sự kết hợp độc đáo giữa truyền thống lấy “dân là gốc” và tinh hoa nhân loại - tư tưởng Hồ Chí Minh đã đưa Việt Nam từ một dân tộc thuộc địa trở thành quốc gia độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội.

Có thể nói, suốt chiều dài lịch sử, dân tộc Việt Nam đã chứng minh một chân lý: mọi chiến thắng của đất nước đều bắt nguồn từ tư tưởng đúng đắn, từ sức mạnh lòng dân và ý chí tự cường. Chính tư tưởng ấy - từ huyền thoại Hùng Vương đến lý luận Hồ Chí Minh - đã làm nên bản lĩnh Việt Nam: một dân tộc nhỏ bé nhưng kiên cường, biết vượt qua mọi thử thách để tồn tại, phát triển và hội nhập tự tin vào dòng chảy của nhân loại.



Từ năm 1957, Ngân hàng Kiến thiết Việt Nam (tiền thân của BIDV) đã ra đời với nhiệm vụ lịch sử là cấp phát vốn ngân sách cho đầu tư xây dựng cơ bản, phục vụ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất đất nước. Hình ảnh cán bộ Ngân hàng Kiến thiết tham gia xây dựng, sửa chữa các công trình trên tuyến đường Hồ Chí Minh là minh chứng sống động cho tinh thần phụng sự và đóng góp trực tiếp của đội ngũ cán bộ, công nhân viên ngành Ngân hàng vào sự nghiệp vĩ đại của dân tộc. (Ảnh tư liệu)

Tư liệu tham khảo:

- Hồ Chí Minh: Toàn tập.

- Website: *Bidv.com.vn*.

Kỳ 3: Khát vọng cất cánh - bước chuyển mình của dân tộc

Phạm Hải - Phan Hùng - Nguyễn Thảo